

"HỌC THEO DỰ ÁN THỰC TẾ, HỌC QUA THỰC TIỄN"

Hệ thống khóa học lập trình trực tuyến ItClass.vn



Người hướng dẫn: Trương Tấn Khải

Nguồn: itclass.vn

CHƯƠNG III: Tìm hiểu cú pháp hoạt động của ASP.NET MVC 5

Xây dựng website với ASP.NET MVC thực hiện tại itclass.vn



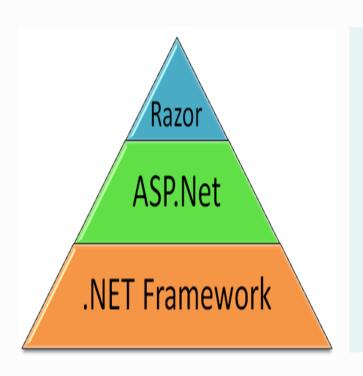


- Bài 3: Giới thiệu về cú pháp razor trong ASP.NET MVC.
- Bài 4: Hướng dẫn truyền tham số trong ASP.NET MVC.





Bài 3: Giới thiệu về cú pháp razor trong ASP.NET MVC.



- +BeginForm
- +TextBox
- +TextArea
- + Password
- + Hidden

- +CheckBox
- + DropDownList
- + ListBox
- + ActionLink
- + RadioButton



Tạo 1 thẻ Form bằng cú pháp razor:

```
wsing (Html.BeginForm("Tên Action","Tên controller",FormMethod.Post,new
 {@name="form1",@id="form1",@onsubmit="return IsCheck()"}))
         //Các control bên trong form như textbox...
 +FormMethod.Post: phương thức Post, Get của thể form form;
 +@name,@id,@onsubmit: thuộc tính html của thể form
Tương đương thẻ Html:
<form action="/[Tên controller]/[Tên action]" id="form1" method="post" name="form1" onsubmit=
"return IsCheck()" >
</form>
```

Tạo 1 thẻ input (texbox) bằng cú pháp razor :

```
Mtml.TextBox("thamso1", "ThamSo2", "ThamSo3")
+Tham số 1 :Tên textbox (thuộc tính name);
+Tham số 2 :Giá tri value (mặc định);
+Tham số 3 :Thuộc tính html của textbox (Ví dụ như
size,maxlengt,...);
Ví du:
@Html.TextBox("textboxname","textboxvalue", new {@id="textboxid"})
Tương đương thẻ Html:
<input id="textboxid" name="textboxname" type="text" value="textboxvalue" />
```



Tạo 1 thẻ textArea bằng cú pháp razor:

```
Mtml.TextArea("thamso1", "ThamSo2", "ThamSo3")
+Tham số 1 :Tên textarea (thuộc tính name);
+Tham số 2 :Giá trị value (mặc định);
+Tham số 3 :Thuộc tính html của textarea (Ví dụ như
size,maxlengt,rows ,cols....);
Ví du:
@Html.TextArea("TextArea", "Giá trị mặc định", new { @rows="5",@cols="20"})
Tương đương thẻ Html:
<textarea cols="20" id="TextArea" name="TextArea" rows="5"> </textarea>
```



Tạo 1 thẻ input (password) bằng cú pháp razor :

```
Mtml.Password("thamso1", "ThamSo2", "ThamSo3")
+Tham số 1 :Tên password(thuộc tính name);
+Tham số 2 :Giá trị value (mặc định);
+Tham số 3 :Thuộc tính html của password(Ví dụ như
size,maxlengt,...);
Ví du:
@Html.Password("passwordname","giatrivalue", new {@id="passwordid"})
Tương đương thẻ Html:
<input id="passwordid" name="passwordname" type="password" value="giatrivalue" />
```



Tạo 1 thẻ actionlink (thẻ <a>) bằng cú pháp razor :

```
### Html.ActionLink("stringtext", "actioname", "controllername", new { @thamso = "thamso" }, new { @id="id",@class="class" })
```

Tương đương thẻ Html:

stringtext

Action trong razor (Tương đương <include> PHP)

```
@Html.Action("actionname", "controllername", new {@id="thamso" })
```



Tạo 1 thẻ Hidden bằng cú pháp razor:

```
Mtml.Hidden("thamso1","ThamSo2","ThamSo3")
+Tham số 1 :Tên hidden(thuộc tính name);
+Tham số 2 :Giá trị value (mặc định);
+Tham số 3 :Thuộc tính html của hidden(Ví dụ như
size,maxlengt,...);
Ví du:
@Html.Hidden("Hiddename","giatrivalue", new {@id="hiddenid"})
Tương đương thẻ Html:
<input id="id" name="hiddenname" type="hidden" value="giatrivalue" />
```



Tạo 1 thẻ RadioButton bằng cú pháp razor:

Tương đương thẻ Html:

```
<input checked="checked" id="GioiTinh" name="GioiTinh" type="radio" value="0" /> Nam <input id="GioiTinh" name="GioiTinh" type="radio" value="1" /> Nữ
```



Tạo 1 thẻ Checkbox bằng cú pháp razor:

```
(Thamso1", "ThamSo2", "Thamso3") The thao
+Tham số 1 :Tên CheckBox;
+Tham số 2 :Giá trị mặc định true false ;
+Tham số 3 :Thuộc tính html của CheckBox ( @value : Giá tri được lấy khi check)
Ví du:
Giới tính:
      @Html.CheckBox("TheThao", true, new {@value = "abc" }) The thao
     @Html.CheckBox("DuLich", true, new {@value = "abc" }) Du Lich
```

Tương đương thẻ Html:

```
<input checked="checked" id="TheThao" name="TheThao" type="checkbox" value="abc" /><input name="TheThao" type="hidden" value="false" /> Thể thao

<input checked="checked" id="DuLich" name="DuLich" type="checkbox" value="abc" /><input name="DuLich" type="hidden" value="false" /> Du Lich

type="hidden" value="false" /> Du Lich
```

Tạo 1 dropdownlist (tương đương thẻ select option trong html) bằng cú pháp razor :

```
Html.DropDownList("ThamSo1", "ThamSo2", "ThamSo3")
+tham số 1 : Tên dropdownlist
+tham số 2 : Đối tượng SelectList (IEnumerable)
+tham số 3 :Thuộc tính html của dropdownlist (Ví dụ như size, maxlengt,....);
Ví du:
<div>
 @{SelectList TinhThanhP = (SelectList)ViewBag.TinhThanhPho;}
 Thanh Phố: @Html.DropDownList("TenDDL", TinhThanhP, new {id="ddlid"});
</div>
 Tương đương thẻ Html:
 <select id="ddlid" name="TenDDL">
 <option value="1">Can Tho</option>
 <option value="2">TP.Ho Chi Minh
```

</select>

Tạo 1 ListBox (tương đương thẻ select option multiple trong html) bằng cú pháp razor :

```
Html.ListBox("ThamSo1", "ThamSo2", "ThamSo3")
+tham số 1 : Tên ListBox
+tham số 2 : Đối tượng SelectList (IEnumerable)
+tham số 3 :Thuộc tính html của ListBox (Ví dụ như size, maxlengt,....);
Ví du:
<div>
GelectList TinhThanhP = (SelectList)ViewBag.TinhThanhPho;}
 Thành Phố: <a href="mailto:mailto:mailto:html">mem (id="LBid");</a>);
</div>
  Tương đương thẻ Html:
 <select id="LBid" multiple="multiple" name="TenListBox">
 <option value="1">Can Tho</option>
 <option value="2">TP.H\( \tilde{o}\) Ch\( \tilde{Minh}
 </select>
```





Sau đây là phần hướng dẫn thực hành các bạn hãy theo dõi nhé!



Nội dung hướng thực hành:

Các bạn sẽ thực hiện tuần tự theo các bước sau:

- Bước 1: Các bạn sẽ tạo 1 project ASP.NET MVC có tên là Demo.
- Bước 2: Các bạn sẽ tạo cho mình 1 controller với tên: **DemoController**.
- Bước 3: Tại **DemoController** các bạn sẽ định nghĩa cho mình 4 action với kiểu dữ liệu trả về là ActionResult:
 - Action 1: Index với thuộc tính là [HttpGet] không có tham số.
 - Action 2: Index với thuộc tính là [HttpPost] có 1 tham số truyền vào với kiểu dữ liệu là FormCollection.
 - Action 3: Demo với thuộc tính là [HttpGet] không có tham số.
 - Action 4: Demo với thuộc tính là [HttpPost] có 1 tham số truyền vào với kiểu dữ liệu là FormCollection.
- Bước 4: Chúng ta sẽ tạo 2 View:
 - View 1: Với tên là Index (Index.cshtml).
 - View 2: Với tên là Demo (Demo.cshtml).
- Bước 5: Chúng ta sẽ tạo lần lượt các thẻ Razor và tiến hành demo chạy th



Cảm ơn các bạn đã tham gia khoá học của mình trên hệ thống itclass.vn và hẹn gặp các bạn ở bài học tiếp theo. Mọi thắc các bạn có thể post ở mục thảo luận bên phải bài học.

